

Phần I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

Cậu bé nạo ống khói

Trước cổng trường, một cậu bé nạo ống khói đang đứng, tay tựa vào tường, đầu gục vào tay. Người cậu đen ngòm những bờ hóng và cậu khóc nức nở. Có hai, ba nữ sinh đi qua. Họ lại gần hỏi tại sao cậu khóc như vậy. Nhưng cậu bé nạo ống khói không trả lời và cứ khóc mãi. Các bạn nữ sinh lại hỏi:

- Kia nói đi, bạn làm sao vậy? Tại sao lại khóc?

Cậu bé bỏ tay xuống, để lộ khuôn mặt trông rất hiền hậu. Cậu bé kể lại việc cậu vừa đi nạo ống khói kiếm được ba hào nhưng chẳng may vô ý bỏ tiền vào cái túi quần bị thủng nên rơi mất. Bây giờ cậu không dám về nhà vì sợ chủ đánh. Nói rồi cậu càng khóc thảm thiết hơn, đầu gục vào cánh tay như một kẻ tuyệt vọng. Một nữ sinh đội cái mũ có cắm chiếc lông chim xanh lầy hai đồng xu trong túi ra và nói:

- Mình chỉ có hai xu, nhưng chúng ta góp nhau lại.

Một bạn khác cũng nói:

- Mình cũng có hai xu đây. Thế nào tất cả chúng ta cũng kiếm đủ ba hào!

Một vài cô nữ sinh mang tiền đi mua vở và mua hoa liễn vội vàng đem tiền đến....

Số tiền ba hào đã đủ nhưng xu vẫn tiếp tục đổ ra như mưa. Những em bé không có tiền cũng đem cho những chùm hoa nhỏ, gọi là cũng góp phần mình. Bác gác cổng chạy tới, nói to:

- Bà hiệu trưởng đến.

Tức thì các học sinh bỏ chạy tứ tung như một đàn chim sẻ. Cậu bé nạo ống khói còn lại một mình trên đường phố lau nước mắt. Không những hai tay cậu đầy cả xu mà trong túi áo và cả mũ của cậu có không biết bao nhiêu là chùm hoa nho nhỏ.

(Trích “*Những tấm lòng cao cả*” - É-t-môn-đơ Đơ A-mi-x)

Chú thích: **É-t-môn-đơ Đơ A-mi-xi**, là một nhà văn, nhà báo và nhà thơ người Ý. Ông được biết đến với những tác phẩm dành cho thiếu nhi chứa nhiều ý nghĩa, nổi tiếng trên toàn thế giới. Độc lập, thống nhất của Tổ quốc, hạnh phúc và tình thương của con người là lí tưởng và cảm hứng văn chương của ông, nó kết tinh thành một chủ nghĩa nhân văn lấp lánh. Ông có sự nghiệp văn học đồ sộ: *Cuộc đời của các chiến binh* (1868), *Những tấm lòng cao cả* (1886), *Trên đại dương* (1889), *Cuốn truyện của một người thầy* (1890)...

Câu 1: Truyện ngắn “Cậu bé nạo ống khói” có cốt truyện đa tuyến hay đơn tuyến? Vì sao? Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?

Câu 2: Chi tiết: *Cậu bé không dám về nhà vì sợ chủ đánh* nói lên điều gì?

Câu 3: Chỉ ra biện pháp tu từ và phân tích tác dụng trong câu sau: *Nói rồi cậu càng khóc thảm thiết hơn, đầu gục vào cánh tay như một kẻ tuyệt vọng.*

Câu 4: Từ nội dung câu chuyện và hiểu biết của em hãy viết đoạn văn khoảng 10 câu trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của sự sẻ chia trong cuộc sống.

Phần II. Viết (4 điểm)

Viết bài văn khoảng 1,5 trang giấy thi phân tích truyện ngắn “*Câu bé nạn ống khói*” của Ét- môn- đô Đơ A-mi-xi.

-Chúc các em làm bài thi tốt-

Duyệt của Phó hiệu trưởng

Duyệt của Tổ trưởng CM

Giáo viên ra đề

Phạm Thị Đức Hạnh

Mai Hồng Thư

Nguyễn Thị Thủy

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện đơn tuyến hoặc đa tuyến	0	1	0	2	0	1	0	0	60
2	Viết	Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng số điểm			1,0	0,5	1,0	1,5	0	4,0	0	2,0	100
Tỉ lệ %			15%		25%		40%		20%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

- **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo			
				mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Truyện hiện đại	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu. - Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật. - Nhận biết được ngôi kể. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện. - Phân tích được vai trò, tác dụng của cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến. - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản. - Nêu được tác dụng của biện pháp nghệ thuật sử dụng trong văn bản <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản. - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản. - Vận dụng những hiểu biết của bản thân viết đoạn văn nghị luận xã hội vấn đề đặt ra từ tác phẩm. 	1 TL	2TL	1 TL	0
2	Viết	Viết đoạn văn	<p>* Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được kiểu bài viết. 	1* TL	1* TL	1* TL	1* TL

		<p>ghi lại cảm xúc về một bài thơ tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tác giả, tác phẩm. - Bố cục bài văn văn được trình bày hợp lí, có mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn. * Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích ngắn gọn nội dung truyện. - Phân tích được đề tài của truyện. - Phân tích đặc sắc nghệ thuật của truyện. - Dẫn chứng là các hình ảnh, từ ngữ,... được trích dẫn từ văn bản. * Vận dụng: <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kĩ năng tạo lập văn bản để viết được bài văn nghị luận về tác phẩm truyện. - Khẳng định ý kiến, cảm nghĩ của người viết. - Rút ra được thông điệp của tác giả được gửi gắm qua văn bản. * Vận dụng cao: <ul style="list-style-type: none"> - So sánh với các bài thơ cùng đề tài; liên hệ với thực tiễn; - Thể hiện được thái độ tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác trong đọc hiểu văn bản thơ. - Sử dụng ngôn từ sáng tạo, linh hoạt. 				
Tổng			1 TL	2 TL	2 TL	1* TL
			1* TL	1* TL		
Tỉ lệ %			30%	30%	30%	10%
Tỉ lệ chung			60%		40%	

Câu	Yêu cầu cần đạt	Điểm
PHẦN ĐỌC HIỂU		
1	- Cốt truyện đơn tuyến vì có một mạch sự kiện - Ngôi kể thứ ba	1 0,5
2	- Hoàn cảnh bất hạnh của cậu bé, cậu bị bóc lột sức lao động, còn bị đánh đập tàn nhẫn. - Lên án những kẻ lợi dụng và bóc lột trẻ em, tố cáo mặt trái của xã hội lúc bấy giờ khi có nhiều trẻ em phải sống trong cảnh lầm than bị bóc lột, trở thành công cụ iếm tiền của những tên chủ tàn ác.	1
3	- Biện pháp tu từ so sánh: Cậu bé nạo óng khói khóc thảm thiết, đầu gục vào cánh tay với kẻ tuyệt vọng. - Tác dụng + Làm câu văn trở nên sinh động, hấp dẫn, tăng sức gợi hình, gợi cảm. + Diễn tả được dáng vẻ đau khổ, thảm thương của cậu bé hi rơi mất tiền, đồng thời nói lên tình cảnh đáng thương, nỗi tuyệt vọng mà cậu đang phải chịu đựng. Từ đó, ta thấy được cậu là một cậu bé hiền lành, mềm yếu. + Qua biện pháp tu từ, ta thấy được sự đồng cảm, xót thương của tác giả với số phận của cậu bé.	1,5
4	- Hình thức +Trình bày đúng hình thức đoạn văn, đủ số câu. +Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt, không mắc lỗi dùng từ diễn đạt, liên kết chặt chẽ. - Nội dung: * Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận: sự sẻ chia trong cuộc sống * Thân đoạn: - Giải thích Sẻ chia: sẵn sàng san sẻ với mọi người niềm vui nỗi buồn. Khi thấy người khác rơi vào hoàn cảnh khó khăn sẵn sàng dang tay giúp đỡ mà không màng tư lợi. Bên cạnh đó, sự sẻ chia còn là việc khi con người có một cuộc sống đủ đầy, chúng ta biết rung cảm, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn hơn để cho xã hội ngày càng tốt đẹp. - Ý nghĩa của việc sẻ chia: Việc chúng ta sẻ chia với người khác sẽ khiến cho người đó cảm thấy thoải mái, tốt hơn, những năng lượng tiêu cực cũng từ đó mà giảm bớt. Mỗi người biết chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ người khác sẽ góp phần làm cho xã hội này giàu tình cảm hơn, phát triển văn minh hơn. Những mảng đời khó khăn khi được sẻ chia, giúp đỡ sẽ trở nên tốt đẹp hơn. Chứng minh Học sinh tự lấy dẫn chứng về nhân vật, sự việc yêu thương, chia sẻ làm minh chứng cho bài làm của mình. * Kết đoạn: Khái quát lại vấn đề nghị luận, đồng thời rút ra bài học và liên hệ bản thân.	2

Viết	<p>1. Hình thức +Trình bày đúng hình thức bài văn, đảm bảo bố cục bài làm +Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt, không mắc lỗi dùng từ diễn đạt, liên kết chặt chẽ.</p> <p>2. Nội dung</p> <p>* Mở bài: (0,5) - Giới thiệu về tác giả, tác phẩm, nhận định chung về nội dung, nghệ thuật của truyện.</p> <p>* Thân bài: (2) - Phân tích được nội dung của truyện. - Phân tích được đề tài của truyện. - Phân tích được đặc sắc nghệ thuật trong truyện (có dẫn chứng).</p> <p>* Kết bài: (0,5) - Khẳng định vị trí và ý nghĩa của truyện</p> <p>GV chấm lưu ý đánh giá điểm cho bài làm của học sinh biết lấy dẫn chứng để làm sáng tỏ luận điểm và biết liên hệ, đối sánh để bài viết thêm sâu sắc.</p>	<p>1</p> <p>3</p>
